TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2021/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 6 - 2021
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Công Trọn
Bà Nguyễn Huỳnh Hưởng

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 156/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Văn T1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp 13, xã K, huyện U, tỉnh C. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T2 (Thoãng), sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh C. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/4/2021 và lời trình bày nguyên đơn anh Phan Văn T1 có tại hồ sơ, thể hiện:

- Về hôn nhân: Anh T1 và chị Thoãng tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1999, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có 1 con chung tên Phan An Đình, sinh ngày 19/6/2000 (con đã trưởng thành).

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm trong lối sống, chị Thoãng bỏ nhà ra đi từ năm 2001 cho đến nay, nay xét thấy không hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn với chị Thoãng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng có 5 công ruộng nhưng đã thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thị Thoãng, về con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Thoãng: Tòa án đã triệu tập chị Thoãng nhiều lần nhưng chị Thoãng vắng mặt không rõ lý do, nên không ghi nhận được ý kiến của chị Thoãng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về mối quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn, do đó xác định mối quan hệ pháp luật giữa các đương sự là *"Ly hôn"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét về thẩm quyền của Tòa án:* Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Trần Văn Thời, nội dung tranh chấp là việc *"Ly hôn"*, nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Xét về thủ tục của Tòa án:* Đối với bị đơn, Tòa án đã triệu tập hai lần để xét xử nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do, nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] *Xét về yêu cầu ly hôn:* Anh T1 và chị Thoãng tự nguyện sống chung với nhau từ năm 1999 và đủ điều kiện kết hôn thì phải đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch, nhưng anh T1 và chị Thoãng không đăng ký kết hôn, nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, do đó căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 không công nhận anh Phan Văn T1 và chị Nguyễn Thị Thoãng là vợ chồng là phù hợp.

[4] *Xét về con chung:* Anh T1 và chị Thoãng có một người con chung tên Phan An Đình, sinh ngày 19/6/2000 nay đã đủ tuổi trưởng thành, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Xét về tài sản chung:* Anh T1 xác định có tài sản chung nhưng vợ chồng đã tự thỏa thuận xong, nhưng hiện nay chị Thoãng vắng mặt chưa ghi nhận được ý kiến của chị Thoãng, nên không xác định được phần tài sản chung, do đó tách phần tài sản chung ra khi nào chị Thoãng có yêu cầu mà có căn cứ thì giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[6] *Xét về nợ chung:* Anh T1 xác định không có nợ người khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Xét về án phí:* Anh T1 phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Phan Văn T1.

Về hôn nhân: Không công nhận anh Phan Văn T1 và chị Nguyễn Thị T2 (Thoãng) là vợ chồng.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Phan Văn T1 phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, anh T1 đã dự nộp tạm ứng án phí trước 300.000 đồng theo biên lai số 0004049 ngày 08/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu đối trừ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Từ Thanh Nhung